

Bản án số: 237/2023/HS-ST

Ngày 30/9/2023

NHÂN DANH

NUỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRƯNG - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Hoàng Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Xuân Phương

Bà Nguyễn Thị Huyền Nga

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Ngô Hoàng Hà*

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa:*

Bà Nguyễn Ngọc Ánh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2023, tại Điểm cầu trung tâm - Phòng xét xử trực tuyến tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội và **D** cầu thành phần – Phòng xét xử trực tuyến tại Trại tạm giam số 1 - **Công an thành phố H**; xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 251/2023/TLST-HS ngày 20 tháng 9 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 220/2023/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 9 năm 2023 đối với:

Bị cáo **Nguyễn Tuấn A**; tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Trình độ văn hóa: 10/12; Sinh năm: 1991 tại: Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Tự do; HKTT: Số D, ngách A M, phường M, quận H, thành phố Hà Nội; chỗ ở: Không cố định. Con ông: **Nguyễn Xuân H**, sinh năm 1960 ; Con bà: **Phạm Thị M**, sinh năm 1963; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Chưa có vợ, con. Tiền án tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Năm 2014: **Công an phường M** đưa đi cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng (Đã hết thời hiệu)

- Ngày 11/03/2020, **Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai**, thành phố Hà Nội xử phạt 20 tháng tù về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy* (Đã xóa án tích).

Bị cáo **Nguyễn Tuấn A** bị bắt quả tang ngày 15/06/2023. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – **Công an thành phố H** (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16h15' ngày 15/06/2023, tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an quận H làm nhiệm vụ tại khu vực trước cổng bệnh viện H2 - số A T, phường B, quận H, Hà Nội phát hiện Nguyễn Tuấn A đi bộ có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, Tuấn A đã tự giao nộp cho Tổ công tác từ lòng bàn tay phải của Tuấn A 01 túi nilon bên trong có chứa tinh thể màu trắng, bên ngoài bọc băng dính màu đen và khai nhận tinh thể màu trắng là ma túy “đá”, Tuấn A mang đi giao cho khách mua ma túy. Tổ công tác đã tạm giữ, niêm phong tang vật, đưa Tuấn A về trụ sở Công an phường để làm rõ. Ngoài ra, tổ công tác còn tạm giữ của Tuấn A 01 điện thoại di động nhãn hiệu Huawei Y9 đã qua sử dụng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận H đã ra Quyết định trưng cầu giám định số ma túy thu giữ của Nguyễn Tuấn A. Tại bản Kết luận giám định số 4010/KL-KTHS, ngày 22/06/2023, Phòng K - Công an thành phố H kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi ni lông màu trắng bên ngoài dán băng dính màu đen là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,336 gam.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Tuấn A khai nhận: Khoảng 16h00' ngày 15/06/2023, Tuấn A nhận được điện thoại của một người nam giới (không quen biết) sử dụng số điện thoại 0777359338 gọi đến số điện thoại 0846956378 của Tuấn A hỏi mua 1.000.000đ (Một triệu đồng) tiền ma túy “đá”, Tuấn A đồng ý. Người này người này hẹn giao ma túy tại trước cổng Bệnh viện H2. Sau đó, Tuấn A đi bộ đến khu vực cửa khẩu V gặp và mua của một người đàn ông (không quen biết) 01 túi ma túy “đá” với giá 700.000 đồng (Bảy trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, Tuấn A cầm ở lòng bàn tay phải rồi đi về điểm hẹn. Khoảng 16h15' cùng ngày, Tuấn A đi đến khu vực trước cổng Bệnh viện H2 - số A T, phường B, quận H, Hà Nội nhưng chưa kịp gặp người nam giới hỏi mua ma túy thì bị Cơ quan Công an kiểm tra, bắt giữ như trên. Nếu bán thành công ma túy, Tuấn A hưởng lợi 300.000 đồng.

Cơ quan điều tra đã tiến hành dẫn giải Tuấn A đi xác định địa điểm mua ma túy và người đàn ông đã bán ma túy cho Tuấn A. Kết quả: Tuấn A xác định được địa điểm mua ma túy tại khu vực cửa khẩu V, phường B, quận H, Hà Nội nhưng không xác định được người đàn ông đã bán ma túy, do vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, xử lý.

Đối với đối tượng nam giới sử dụng số điện thoại 0777359338 hỏi mua ma túy, Tuấn A không quen biết và chưa từng gặp. Quá trình điều tra xác định chủ đăng ký thuê bao số điện thoại 0383549094 là chị Mai Thị Hồng H1 (Sinh năm 2000, địa chỉ: Xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa), chị H1 khai không đăng ký, không sử dụng thuê bao số điện thoại trên cũng như không đứng tên đăng ký thuê bao cho ai.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Huawei Y9 đã qua sử dụng, quá trình điều tra xác định là của **Nguyễn Tuấn A** sử dụng để liên lạc bán ma túy.

Tại bản Cáo trạng số 243/CT-VKS-HS ngày 19/9/2023, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố **Nguyễn Tuấn A** về tội *Mua bán trái phép chất ma túy* quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo **Nguyễn Tuấn A** giữ nguyên lời khai như tại cơ quan điều tra, thừa nhận nội dung, tội danh mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố **Nguyễn Tuấn A** và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Nguyễn Tuấn A** với mức án từ 30 tháng đến 36 tháng tù; Hình phạt bổ sung: không áp dụng; Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) bì giấy đã được niêm phong, bên trong có chứa 0c336 gam ma túy Methamphetamine, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và bị cáo **Nguyễn Tuấn A**. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Huawei Y9 đã qua sử dụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, **Công an quận H**, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo **Nguyễn Tuấn A** không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo **Nguyễn Tuấn A** tại phiên tòa thống nhất với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16h00' ngày 15/06/2023, tại khu vực trước cổng **Bệnh viện H2 - số A T, phường B, quận H, Hà Nội**, **Nguyễn Tuấn A** có hành vi Tàng trữ trái phép 0,336 gam ma túy loại Methamphetamine mục đích để bán, nhằm hưởng lợi 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) thì bị tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – **Công an quận H** bắt quả tang cùng vật chứng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm quyền kiểm soát và quản lý các chất ma túy của Nhà nước, mà còn là nguyên nhân làm gia tăng các loại tội phạm về ma túy và tệ nạn xã hội khác, gây mất trật tự trị an, gây bất bình và tâm lý lo lắng trong nhân dân. Ma túy

đang là mối hiểm họa cho mỗi gia đình và toàn bộ xã hội, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác nên Nhà nước đã có nhiều chính sách cương quyết tuyên truyền vận động đến chế tài xử lý nghiêm khắc mọi hành vi liên quan đến ma tuý. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy trước được tác hại của hành vi mua trái phép chất ma tuý nhưng vẫn cố ý thực hiện. Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình theo bản Cáo trạng và lời luận tội của Viện kiểm sát, do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận **Nguyễn Tuấn A** phạm tội *Mua bán trái phép chất ma tuý* được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố và kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thực hiện với lỗi cố ý, nên cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm mục đích cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và đảm bảo công tác đấu tranh phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử có xem xét tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên quyết định áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Đối với người đàn ông bán ma túy cho **Nguyễn Tuấn A**: Cơ quan điều tra đã tiến hành dẫn giải **Tuấn A** đi xác định địa điểm mua ma túy và người đàn ông đã bán ma túy cho **Tuấn A**. Kết quả: **Tuấn A** xác định được địa điểm mua ma túy tại khu vực **cửa khẩu V, phường B, quận H, Hà Nội** nhưng không xác định được người đàn ông đã bán ma túy, do vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, xử lý là có cơ sở.

Đối với đối tượng nam giới sử dụng số điện thoại 0777359338 hỏi mua ma tuý, **Tuấn A** không quen biết và chưa từng gặp. Quá trình điều tra xác định chủ đăng ký thuê bao số điện thoại 0383549094 là chị **Mai Thị Hồng H1** (SN: 2000, Đ/c: **Xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa**), chị **H1** khai không đăng ký, không sử dụng thuê bao số điện thoại trên cũng như không đứng tên đăng ký thuê bao cho ai. Do vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý là có cơ sở.

[6] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) bì giấy đã được niêm phong, bên trong có chứa 0,336 gam ma túy Methamphetamine, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và bị cáo **Nguyễn Tuấn A**. Tịch thu sung ngân sách

Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Huawei Y9 đã qua sử dụng là công cụ, phương tiện phạm tội của bị cáo.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo **Nguyễn Tuấn A** phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Tuấn A** phạm tội **Mua bán trái phép chất ma túy**.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự,

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Tuấn A** 28 (Hai mươi tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/6/2023.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) bì giấy đã được niêm phong, bên trong có chứa 0c336 gam ma túy Methamphetamine, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và bị cáo **Nguyễn Tuấn A**. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Huawei Y9 đã qua sử dụng theo Biên bản bàn giao vật chứng ngày 26/9/2023 (Số tang vật: 277/23) giữa Công an quận H với Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Bị cáo **Nguyễn Tuấn A** phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng chẵn*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo **Nguyễn Tuấn A** có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Hai Bà Trưng;
- Công an quận Hai Bà Trưng;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Hoàng Phương